

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG THÀNH NAM NĂM 2026

PHẦN THỨ NHẤT
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.
- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.
- Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 23/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
- Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình tại Hội nghị ngày 10/6/2026.
- Phương án số 06/PATT-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026.
- Thông báo số 187-TB/ĐU Ngày 01/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thành Nam về việc thực hiện sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Thành Nam.

9. Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 03/6/2026 của UBND phường Thành Nam triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, tổ dân phố trên địa bàn phường Thành Nam.

II. Sự cần thiết

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, bảo đảm sử dụng hợp lý và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố.

Qua rà soát cho thấy, quy mô một số tổ dân phố trên địa bàn phường Thành Nam chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; một số địa bàn có quy mô số hộ gia đình nhỏ, phân tán, địa hình chia cắt, có yếu tố đặc thù; một số nơi có sự thay đổi về phân bố dân cư, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và yêu cầu quản lý sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố đã được UBND tỉnh phê duyệt, việc xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn phường Thành Nam là rất cần thiết; làm cơ sở để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân phường Thành Nam xem xét, thông qua theo quy định.

PHẦN THỨ HAI HIỆN TRẠNG CÁC TỔ DÂN PHỐ

I. Đặc điểm tình hình của phường Thành Nam hiện nay

Phường Thành Nam được thành lập theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng phường Mỹ Xá và xã Đại An, có diện tích 16,03 km², dân số là 30.764 người.

Phường Thành Nam nằm cách trung tâm tỉnh Ninh Bình khoảng 33 km về phía Bắc, có vị trí địa lý:

- + Phía Bắc giáp phường Đông A và phường Mỹ Lộc.
- + Phía Tây giáp xã Hiền Khánh.
- + Phía Nam giáp phường Trường Thi.

UBND phường Thành Nam có địa bàn có vị trí thuận lợi trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình vì có Quốc lộ 10, Quốc lộ 38B, tỉnh lộ 485B chạy qua. Trên địa bàn phường có 27 tổ dân phố, khu công nghiệp Hòa Xá và cụm công nghiệp An Xá.

UBND phường Thành Nam có mật độ dân số tương đối cao, cơ cấu dân cư có sự đan xen giữa khu vực đô thị truyền thống và khu vực chuyển đổi từ nông thôn, tạo nên đặc điểm quản lý đa dạng, phức tạp. Kinh tế địa phương phát triển theo hướng thương mại, dịch vụ và sản xuất kinh doanh nhỏ và vừa; đời sống Nhân dân cơ bản ổn định, an sinh xã hội được bảo đảm.

II. Hiện trạng tổ dân phố trên địa bàn

1. Tổng số tổ dân phố; tổng số hộ gia đình, tổng số nhân khẩu trên địa bàn (số liệu do cơ quan Công an phường cung cấp, cập nhật tính đến ngày 31/5/2026), trong đó:

- Số tổ dân phố có dưới 550 hộ gia đình: 23 tổ dân phố.
- Số tổ dân phố có từ 550 đến dưới 1.000 hộ gia đình: 03 tổ dân phố.
- Số tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên: 01 tổ dân phố

2. Số tổ dân phố có yếu tố đặc thù theo quy định: 0 tổ dân phố.

3. Về tổ chức của tổ dân phố:

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

Sau khi thành lập theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì Phường Thành Nam có các tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể như sau:

- Số Tổ chức Chi bộ tại tổ dân phố: 27 chi bộ.
- Số Ban Công tác Mặt trận: 27 Ban.
- Số Chi hội đoàn thể: 105 chi hội.
- + Chi hội Liên hiệp phụ nữ: 27 chi hội.
- + Chi hội Cựu chiến binh: 27 chi hội.
- + Chi Đoàn TNCS HCM: 27 chi đoàn.
- + Chi hội Nông dân: 24 chi hội.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở tổ dân phố

- Số người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 77 người.

4. Tổng số nhà văn hoá và các thiết chế văn hoá của tổ dân phố

- Tổng số nhà văn hoá trên địa bàn là 26 nhà văn hoá.

5. Đánh giá chung về hiện trạng tổ chức, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn

Trong những năm qua, hệ thống các tổ dân phố trên địa bàn phường Thành Nam đã từng bước được củng cố, góp phần quan trọng trong việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Tuy nhiên, qua rà soát thực tế cho thấy một số tổ dân phố còn tồn tại những hạn chế như: quy mô dân số chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định; địa bàn dân cư phân tán, không đồng đều; quy mô hộ gia đình nhỏ lẻ; công tác quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ tổ dân phố còn gặp khó khăn; hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố phải Đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp, đồng thuận trong hệ thống chính trị, sự đoàn kết thống nhất trong nhân dân và đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện Đề án sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố ngoài các tiêu chí về quy mô số hộ gia đình, phải xem xét đến các yếu tố: văn hóa, tôn giáo, địa lý, tập tục sinh hoạt cộng đồng của các tổ dân phố,cho phù hợp bảo đảm sự ổn định và phát triển.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ NĂM 2026

I. NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

1. Nguyên tắc

1.1. Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các

tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở tổ dân phố.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở tổ dân phố trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên tổ dân phố được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; việc đổi tên tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở tổ dân phố.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp tổ dân phố theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp tổ dân phố

2.1. Tổ dân phố mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định; cụ thể:

- Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố.

- Căn cứ Văn bản số 3557/UBND-VP7 ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh về triển khai Nghị định 185 của Chính phủ.

- Tổ dân phố mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định cụ thể như sau:

+ Quy mô số hộ gia đình : Ở vùng đồng bằng sông Hồng: tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên.

+ Giữ nguyên trạng toàn bộ số hộ gia đình của tổ dân phố trước khi sắp xếp.

+ Bảo đảm 100% các tổ dân phố sau sắp xếp đạt tiêu chí theo quy định của Chính phủ.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại

1.1. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Phúc Trọng 1 với tổ dân phố Phúc Trọng 2 và tổ dân phố Phúc Trọng 3. Thành tổ dân phố Phúc Trọng, với tổng số hộ gia đình là 1282 hộ; số nhân khẩu là 5092 người.

Tên gọi dự kiến: Phúc Trọng.

1.2. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Mỹ Trọng 1A với tổ dân phố Mỹ Trọng 1B. Thành tổ dân phố Mỹ Trọng 1, với tổng số hộ gia đình là 991 hộ; số nhân khẩu là 3827 người.

Tên gọi dự kiến: Mỹ Trọng 1

1.3. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Mỹ Trọng 2a với tổ dân phố Mỹ Trọng 2b. Thành tổ dân phố Mỹ Trọng 2, với tổng số hộ gia đình là 834 hộ; số nhân khẩu là 3246 người.

Tên gọi dự kiến: Mỹ Trọng 2

1.4. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Bền với tổ dân phố Thượng và tổ dân phố Đoàn 1 với Tổ dân phố Gôi Quan. Thành tổ dân phố Bắc Mai Xá, với tổng số hộ gia đình là 856 hộ; số nhân khẩu là 3166 người.

Tên gọi dự kiến: Bắc Mai Xá.

1.5. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Trung với tổ dân phố Thắng và tổ dân phố Đoàn 2. Thành tổ dân phố Nam Mai Xá, với tổng số hộ gia đình là 561 hộ; số nhân khẩu là 2166 người.

Tên gọi dự kiến: Nam Mai Xá

1.6. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Đông An Duyên với tổ dân phố Giữa An Duyên và tổ dân phố Thượng An Duyên. Thành tổ dân phố An Duyên, với tổng số hộ gia đình là 777 hộ; số nhân khẩu là 2602 người.

Tên gọi dự kiến: An Duyên

1.7. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Tây Đại Đê với tổ dân phố Trung Thượng Đại Đê với Đông Đại Đê. Thành tổ dân phố Đại Đê, với tổng số hộ gia đình là 575 hộ; số nhân khẩu là 1891 người.

1.8. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Tiền An Hưng với tổ dân phố Hậu An Hưng với tổ dân phố Miếu An Hưng. Thành tổ dân phố An Hưng, với tổng số hộ gia đình là 552 hộ; số nhân khẩu là 2032 người.

Tên gọi dự kiến: An Hưng

1.9. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Ngói với tổ dân phố An Cự. Thành tổ dân phố An Ngói, với tổng số hộ gia đình là 559 hộ; số nhân khẩu là 1960 người.

Tên gọi dự kiến: An Ngói

2. Các tổ dân phố không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại năm 2026 : 02 tổ dân phố

2.1. Tổ dân phố Mỹ Trọng 3.

- Số hộ gia đình là 662 hộ; số nhân khẩu là 2515 người.

2.2. Tổ dân phố Vị Dương.

- số hộ gia đình là 604 hộ; số nhân khẩu là 2267 người.

- Lý do không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: Do đã đảm bảo số hộ gia đình phải có từ 550 hộ gia đình trở lên theo điểm c khoản 1 điều 10 của Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố.

3. Kết quả sau khi sắp xếp

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại phường Thành Nam có 11 tổ dân phố;

- Có 9 tổ dân phố mới hình thành sau sắp xếp theo quy định và 02 tổ dân phố không thực hiện sắp xếp, trong đó:

+ Số tổ dân phố mới đạt tiêu chuẩn 11 tổ dân phố.

+ Số tổ dân phố mới chưa đạt tiêu chuẩn 0 tổ dân phố.

- Về tên gọi: 11 tổ dân phố đặt tên gọi theo một trong các tổ dân phố trước khi sắp xếp và sử dụng tên gọi truyền thống trước đây hoặc tên gọi mới

(Có các Phụ lục gửi kèm theo)

4. Đánh giá tác động

4.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp tổ dân phố góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại cộng đồng dân cư. Sau sắp xếp, quy mô tổ dân phố cơ bản phù hợp hơn với yêu cầu quản lý, thuận lợi cho việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các phong trào thi đua ở cơ sở.

Việc sắp xếp cũng tạo điều kiện để bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách hợp lý hơn, lựa chọn những người có năng lực, uy tín, trách nhiệm tham gia công tác tại tổ dân phố.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

Quá trình sắp xếp có thể phát sinh tâm tư trong một bộ phận Nhân dân do thay đổi tên gọi tổ dân phố thay đổi địa điểm sinh hoạt ở cộng đồng hoặc ảnh hưởng đến yếu tố truyền thống, lịch sử của cộng đồng dân cư.

Một số người hoạt động không chuyên trách dôi dư cần được giải quyết chế độ, chính sách kịp thời, đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch.

4.3. Giải pháp khắc phục

Ủy ban nhân dân phường tiếp tục tăng cường tuyên truyền, vận động, giải thích rõ mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp; phát huy vai trò của cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Thực hiện việc công khai phương án sắp xếp, kết quả lấy ý kiến Nhân dân, phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách và các chế độ, chính sách có liên quan để tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình triển khai.

III. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỐ TRÍ SỬ DỤNG ĐỘI NGŨ HOẠT ĐỘNG TẠI CƠ SỞ

1. Kiến toàn tổ chức Đảng, đoàn thể, chính trị xã hội và tổ chức khác ở tổ dân phố

- Tổ chức kiện toàn lại các chi bộ Đảng theo Điều lệ Đảng và các Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức kiện toàn Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Kiện toàn lại Tổ trưởng tổ dân phố đảm bảo theo quy định của Luật dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố

- Kiện toàn lại các đội ngũ khác như:

+ Kiện toàn các Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Thanh niên, Cựu Chiến binh; Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh theo Điều lệ của Trung ương Hội và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

+ Kiện toàn, bố trí Nhân viên y tế, cán bộ dân số, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự; lực lượng dân quân tự vệ phù hợp, đảm bảo theo quy định sau xếp.

2. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ hoạt động tại cơ sở

a). Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố (mới) trên địa bàn phường Thành Nam: 33 người; Trong đó:

- Bí thư chi bộ: 11 người.
- Tổ Trưởng tổ dân phố: 11 người.
- Trưởng ban công tác mặt trận: 11 người.

b). Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trên địa bàn phường Thành Nam, gồm:

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các tổ dân phố tiếp tục được bố trí ở tổ dân phố mới sau sắp xếp trên địa bàn là 102 người.

- Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng người hoạt động trực tiếp tại tổ dân phố 55.

- Tổng số người hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố dôi dư 47 người.

c) Tổng số người tham gia hoạt động ở tổ dân phố (mới) trên địa bàn phường: 55 người trong đó:

- Tổng số người hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố hiện nay là 102 người gồm: các chi trưởng: Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi Nông dân; Đoàn Thanh niên và Tổ phó Tổ dân phố.

- Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng người hoạt động trực tiếp tại tổ dân phố: Bố trí mỗi tổ dân phố có 01 người lao động trực tiếp trên một lĩnh vực, nhiệm vụ (*Tổ trưởng tổ dân phố, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*) và thực hiện bố trí theo phương án của tỉnh Ninh Bình quy định.

d) Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng các đội ngũ khác như: nhân viên y tế, cán bộ dân số, lực lượng an ninh trật tự, dân quân tự vệ theo quy định của tỉnh Ninh Bình sau xếp

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ DÂN PHỐ

Hiện nay, UBND phường có 26 nhà văn hoá trên địa bàn. Sau khi triển khai công tác sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, thì số nhà văn hoá được sử dụng là 26 nhà văn hoá và sẽ thực hiện công tác quản lý, sử dụng theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

V. Số lượng tổ dân phố và những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sắp xếp

1. Số lượng tổ dân phố sau sắp xếp: 11 tổ dân phố
2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố: 33 người.

3. Số lượng người tham gia hoạt động ở tổ dân phố: 55 người

PHẦN THỨ TƯ

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Thực hiện việc tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức trong xã hội, các cấp, các ngành, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và cử tri về việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Công tác mặt trận cơ sở và các tổ chức chính trị - xã hội ở tổ dân phố phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri vào Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

2. Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn các tổ dân phố (phải tổ chức, sắp xếp lại) tổ chức triển khai lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND phường xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường, trình Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét và cho ý kiến.

- Phối hợp với Công an phường và tổ dân phố (phải thực hiện sắp xếp, tổ chức lại) thực hiện việc lập, niêm yết danh sách cử tri đại diện hộ gia đình; hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến cử tri đảm bảo đúng quy trình, thủ tục và tiến độ kế hoạch.

- Tham mưu UBND phường hoàn thiện hồ sơ trình HĐND phường thông qua đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Cung cấp tài liệu, phối hợp với TT Dịch vụ sự nghiệp công phường đăng tải tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri (Đề án và các văn bản chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước) trên Cổng thông tin điện tử của phường.

4. Văn phòng HĐND và UBND phường

Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội trong quá trình tổ chức Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân và trình thông qua Hội đồng nhân dân phường đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường các đề xuất, vướng mắc để giải quyết.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời đến cử tri về chủ trương và sự cần thiết của việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

6. Các Tổ dân phố (phải thực hiện sắp xếp, tổ chức lại) thuộc phường

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời đến cử tri về chủ trương, sự cần thiết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố và nội dung, thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

- Phối hợp với Công an phường, phòng Văn hóa - Xã hội phường lập, niêm yết danh sách cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn; niêm yết tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng tại tổ dân phố.

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân phường; thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

PHẦN THỨ NĂM KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. Kiến nghị

- Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Thành Nam từ 27 tổ dân phố còn 11 tổ dân phố theo nội dung Đề án này.

- Đề nghị quan tâm bố trí kinh phí hỗ trợ công tác tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân, chỉnh lý hồ sơ, cập nhật dữ liệu, làm biển tên tổ dân phố, sắp xếp cơ sở vật chất, nhà văn hoá, thiết chế cơ sở sau sáp nhập.

- Đề nghị hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sáp nhập, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, ổn định tư tưởng cán bộ cơ sở.

- Đề nghị quan tâm đầu tư hạ tầng giao thông, nhà văn hóa, thiết chế văn hóa, hạ tầng số và các công trình thiết yếu cho các tổ dân phố mới sau sáp nhập.

II. Kết luận

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Thành Nam từ 27 tổ dân phố còn 11 tổ dân phố là cần thiết, khách quan, phù hợp chủ trương của Trung ương, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, chỉ đạo của UBND tỉnh Ninh Bình và tình hình thực tiễn địa phương.

Đề án đảm bảo giảm đầu mối, nâng cao quy mô tổ dân phố, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tại thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo tồn bản sắc văn hoá và ổn định đời sống Nhân dân.

UBND phường Thành Nam kính trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố năm 2026 để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện UBND phường tiếp tục rà soát, cập nhật, hoàn thiện số liệu, hồ sơ, phụ lục, bản đồ và các nội dung có liên quan; bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn được thực hiện dân chủ, công khai, đúng quy định, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân và góp phần xây dựng phường Thành Nam phát triển ổn định, bền vững./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng uỷ - HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ban Chỉ đạo sắp xếp, tổ chức lại TDP;
- Ủy ban MTTQ phường;
- Công an phường;
- Ban chỉ huy Quân sự phường;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Đảng uỷ phường;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Tổ dân phố;
- Trang thông tin cấp xã;
- Lưu VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Thành